

Bản án số: 34/2020/HS-PT
Ngày 08-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm;

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí;

Ông Lộc Sơn Thái;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Lan Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Thị P cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Thị P, sinh ngày 04 tháng 04 năm 1974, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G và bà Nông Thị N; có chồng Lê Văn N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 21-11-2019 đến ngày 30-11-2019, chuyển tạm giam từ ngày 30-11-2019 đến ngày 15-01-2020 được thay bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Vi Văn T, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1987, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn V và bà Hoàng Thị I; có vợ Nông Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 42/2017/HS-ST ngày 27-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc

Bình, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 21-11-2019 đến ngày 29-11-2019, sau đó được thay bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

3. Lê Trương P (tên gọi khác Lê Văn P); sinh ngày 07 tháng 7 năm 1968, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 01/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chương N (đã chết) và bà Vi Thị T (đã chết); có vợ Khuất Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 01/HSST, ngày 16/02/1993 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; tại Bản án số 08/HSST, ngày 30-06-1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 40/HS-ST ngày 24-4-1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 05 (năm) tù về tội trộm cắp tài sản; không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 22-11-2019 đến ngày 29-11-2019, sau đó được thay bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 09 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 21/11/2019, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại bãi đất cạnh đường dân sinh đi lại trong thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn) cách nhà Hoàng Thị P khoảng 50m đang có hành vi Đánh bạc. Cơ quan công an đã tiến hành bắt quả tang các bị cáo Hoàng Thị P, Bé Thị P, Nguyễn Văn Q, Lãng Văn H, Vi Văn T. Thu giữ tại chiếu bạc là 2.780.000 đồng; thu giữ trên người các bị cáo Hoàng Thị P, Bé Thị P, Nguyễn Văn Q, Lãng Văn H, Vi Văn T tổng số tiền là 3.490.000 đồng và 700 Nhân Dân Tệ. Các bị cáo chạy thoát khi lực lượng chức năng tiến hành bắt giữ là Mai Văn T, Lê Trương P, Hoàng Văn H, Dương Văn N. Đến ngày 22/11/2019 các bị cáo Mai Văn T, Lê Trương P, Hoàng Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn H, Dương Văn T, Mai Văn Q đến Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đầu thú và nộp số tiền đánh bạc.

Quá trình điều tra đã xác định được trong lúc đánh bạc thì có các bị cáo nghỉ và đi về trước là: Nguyễn Văn H, Mai Văn Q, Dương Văn T, tuy nhiên kết quả điều tra đã chứng minh quá trình tham gia đánh bạc của các bị cáo đã đủ số tiền để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 9.077.900 đồng, trong đó số tiền thu trên chiếu bạc là 2.780.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các bị cáo dùng để đánh bạc bị bắt quả tang là 3.490.000 đồng và 700 Nhân Dân Tệ, cụ thể: Hoàng Thị P là 50.000 đồng, Bé Thị Phù là 1.800.000 đồng, Vi Văn T là 1.000.000 đồng và 700 Nhân Dân Tệ, Lãng Văn H là 640.000 đồng; số tiền đánh bạc các bị cáo giao nộp khi đầu thú là 500.000

đồng trong đó của Dương Văn T là 200.000 đồng; Lê Trương P là 300.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Thị P là người có vai trò khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, chọn địa điểm để bản thân và các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc với mục đích thỏa mãn nhu cầu bản thân và thu lời bất chính. Trong quá trình đánh bạc, bị cáo Hoàng Thị P đã thu tiền hồ của những người chơi bạc được số tiền 170.000 đồng, trong đó thu của các bị cáo Nguyễn Văn Q 30.000 đồng, Mai Văn T 20.000 đồng, Lãng Văn H 20.000 đồng, Vi Văn T 10.000 đồng; Nguyễn Văn H 10.000 đồng; Dương Văn N 20.000 đồng; Hoàng Văn H 60.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 21/04/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Hoàng Thị P phạm tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc; tuyên bố các bị cáo Vi Văn T, Lê Trương P phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 17, Điều 58, điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thị P. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị P 12 (mười hai) tháng tù về tội tổ chức đánh bạc và 09 (chín) tháng tù về tội đánh bạc. Tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến ngày 15/01/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1,3 Điều 17, điều 58, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Trương P và Vi Văn T.

Xử phạt bị cáo Lê Trương P 12 (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 29/11/2019.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/11/2019 đến ngày 29/11/2019.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về mức hình phạt cho bị cáo khác trong vụ án; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Hoàng Thị P, Vi Văn T, Lê Trương P có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hoàng Thị P, Vi Văn T, Lê Trương P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hoàng Thị P phạm tội Tổ chức đánh bạc và tội Đánh bạc; tuyên bố các bị cáo Vi Văn T, Lê Trương P phạm tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm

tội của các bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Thị P, Lê Trương P không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới. Bị cáo Vi Văn T xuất trình Huân chương, Huy kháng chiến của ông nội, ông ngoại của bị cáo. Đây không phải tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo xử giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Hoàng Thị P về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm a khoản 1 Điều 322 và tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 ; xét xử các bị cáo Vi Văn T, Lê Trương P về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Hoàng Thị P, Vi Văn T, Lê Trương P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã xem xét nhân thân và điều kiện phạm tội; áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[3] Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Thị P, Lê Trương P không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu của các bị cáo. Bị cáo Vi Văn T xuất trình Huân chương kháng chiến hạng Nhì của ông Vi Văn Phú là ông nội của bị cáo và chứng nhận ông Hoàng Văn X được thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất là ông ngoại của bị cáo. Đây không phải tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hoàng Thị P phạm nhiều tội; các bị cáo Vi Văn T và Lê Trương P đều có nhân thân không tốt: Bị cáo Vi Văn T đã bị kết án tại bản án số 42/2017/HS-ST ngày 27-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo Vi Văn T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Bị cáo Lê Trương P đã 03 lần bị kết án: Bản án số 01/HSST, ngày 16/02/1993 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Bản án số 08/HSST ngày 30-06-1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 40/HS-

ST ngày 24-4-1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 05 (năm) tù về tội trộm cắp tài sản.

[4] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương góp phần giữ vững an ninh – chính trị, cần có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo; không chấp nhận kháng cáo về phần hình phạt của các bị cáo, cần giữ nguyên phần hình phạt của Bản án sơ thẩm.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thị P, Vi Văn T, Lê Trương P không được Tòa án chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thị P, Vi Văn T, Lê Trương P về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 21-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với nội dung có kháng cáo, cụ thể như sau:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 17, Điều 58, điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thị P.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị P 12 (mười hai) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến ngày 15/01/2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 17, điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Trương P và Vi Văn T.

Xử phạt bị cáo Lê Trương P (Lê Văn P) 12 (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 29/11/2019.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/11/2019 đến ngày 29/11/2019.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Hoàng Thị P, Vi Văn T, Lê Trương P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (08/7/2020)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm